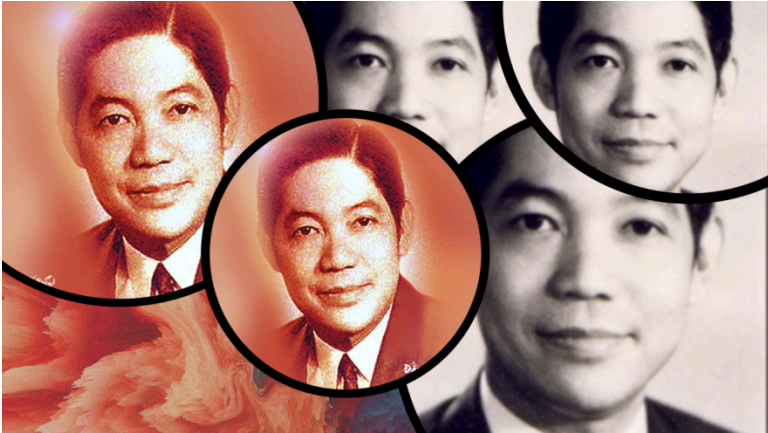


Nguyễn Mạnh Hùng - Phỏng vấn Nguyễn Ngọc Huy. Phần 1

24/6.2022

Bài phỏng vấn gồm 3 phần.



“Chúng tôi không có tham vọng viết lịch sử các đảng phái Quốc Gia trong những ngày tháng 8/1945, mà chỉ cung cấp những tài liệu thô (raw material), qua lời nói của các nhân vật liên hệ, để các nhà nghiên cứu tự mình đánh giá, bổ túc, và đào sâu thêm hầu trả lời mấy câu hỏi lớn liên quan đến cuộc cách mạng tháng 8/1945.

Trong tập tài liệu này, chúng tôi chỉ làm công việc ghi lại nguyên văn và tóm tắt những lời của chứng nhân. Chúng tôi tôn trọng người được phỏng vấn và không làm việc phối kiểm tính xác thực (fact check) của những tuyên bố của họ.”

(Trích Lời Nói Đầu, Nguyễn Mạnh Hùng)

Nguyễn Ngọc Huy, Giáo sư trường Quốc Gia Hành Chánh, lý thuyết gia của đảng Đại Việt, sau là một trong những người sáng lập đảng Tân Đại Việt và là Tổng Bí thư của đảng ấy. Cuộc phỏng vấn được thực hiện tại Boston, MA., ngày 03/02/1987.

Người phỏng vấn: Nguyễn Mạnh Hùng, Giáo sư Chính trị học, Trường Đại học George Mason.

Tóm lược:

Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy là người suốt đời tận tụy tranh đấu cho một nước Việt Nam độc lập, thống nhất, và dân chủ. Anh thuộc loại người cực hiếm vừa được huấn luyện chuyên môn về khoa học chính trị vừa dấn thân làm chính trị.

Trước khi lao đầu vào cách mạng, anh là tác giả những bài thơ khích động tinh thần hy sinh, yêu nước. Hồi còn học Trung học Đệ nhất cấp đầu thập niên 1950 tôi đã phải học bài thơ “Anh Hùng Vô Danh” của Đặng Phương. Mãi tới giữa thập niên 1960 sau khi tôi du học ngoại quốc về, một người bạn, nghệ sĩ Thanh Hùng, nhờ tôi xin Nguyễn Ngọc Huy văn bản bài thơ ấy để anh ngâm trên đài phát thanh, tôi mới biết thi sĩ Đặng Phương chính là một nhà chính trị nổi tiếng, đồng nghiệp của tôi ở trường Quốc Gia Hành Chánh mà tôi thường gặp gần như mỗi ngày. Tôi cảm mến hơn người đồng nghiệp của tôi, người đã viết câu thơ hào hùng mà giản dị –“Họ là những anh hùng không tên tuổi”—mà tôi đã học thuộc lòng từ gần 70 năm trước. Ngoài ra, anh Huy còn là người có tinh thần hài hước, ăn nói dí dỏm. Trong thời kỳ làm “báo chui” chống chính phủ quân nhân, anh viết phiếm luận về cuộc đấu đá giữa các tướng lĩnh theo giọng võ lâm kiếm hiệp của Kim Dung hay Tam Quốc Chí, rất hấp dẫn.

Năm 1987, Giáo sư Huy ở Boston, chung nhà với Thượng Tọa Thích Giác Đức. Tôi lên Boston gặp hai người và kéo anh Huy ra phỏng vấn riêng. Vì chúng tôi là đồng nghiệp, cùng dạy môn Chính trị học, và quen biết nhau từ lâu nên cuộc trao đổi giữa chúng tôi diễn ra một cách tự nhiên, thoải mái, và thành thật. Anh Huy cho biết:

Anh gia nhập Đại Việt Quốc Dân Đảng năm 21 tuổi không do chọn lựa mà do sự tình cờ. Lúc ấy anh muốn tranh đấu cho Việt Nam, nhưng không biết đoàn thể nào mà gia nhập. Có người của đảng Đại Việt rủ anh thì anh vào. Nếu người đầu tiên rủ anh là Việt Quốc hay Việt Minh có lẽ anh cũng theo.

Anh thích ý thức hệ, nhưng vốn không ưa Cộng Sản vì lý thuyết Cộng Sản không phù hợp với bản tính của con người. Vào Đại Việt, anh thấy chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn đáp ứng được “nhu cầu trí thức” của anh. Anh được trao nhiệm vụ phát triển và bổ túc nó.

Chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn ra đời trong giai đoạn thoái trào của các nước dân chủ Tây phương, nên đề cao dân tộc và trù liệu một chế độ “độc tài sáng suốt” để xây dựng quốc gia, một “chế độ quyền uy” để làm dân tộc hùng cường. Nhưng sau Đệ nhị Thế chiến, qua sự học hỏi và kinh nghiệm thực tiễn, giáo sư Huy thêm yếu tố dân chủ tự do vào chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn.

Người huấn luyện đầu tiên của anh Huy là ông Mười Hưởng, Xứ trưởng miền Nam, lúc đó được tổ chức theo lãnh tụ chế. Năm 1947, sau một cuộc “cách mạng nội bộ” anh em miền Nam truất phế ông Hưởng và điều hành xứ bộ miền Nam theo nguyên tắc dân chủ.

Trong giai đoạn đầu, đảng viên Đại Việt phần lớn là thanh niên, sinh viên đại học, và một số đảng viên Quốc Dân Đảng, vì cụ Trương Bội Hoàn, thân phụ của ông Trương Tử Anh cũng là đảng viên Quốc Dân. Sau khi Việt Minh cướp chính quyền thì đảng Đại Việt trở thành trung tâm chống Cộng, lúc đó những người trí thức có địa vị xã hội mới gia nhập Đảng.

Ông Trương Tử Anh không những là một trí thức lập ra thuyết Dân tộc Sinh tồn mà còn giỏi võ nghệ, một người có hấp lực đặc biệt mà ai gặp cũng phải kính nể.

Trương Tử Anh là Đảng trưởng sáng lập kiêm Xứ trưởng miền Bắc, nhưng sau khi ông mất, nhất là sau cái chết của bác sĩ Đặng Vũ Lạc, thì xứ bộ miền Bắc bị phân hóa nặng nề.

Lý do chính khiến Việt Minh thành công trong việc cướp chính quyền ngày 19/8/1945 là sự cộng tác, hay buông xuôi, của Khâm sai Bắc Kỳ Phan Kế Toại có hai người con là cán bộ Cộng Sản. Báo cáo thiên vị Việt Minh của ông khiến Bảo Đại từ chức, tạo cho Việt Minh tư cách hợp pháp chính trị. Tính cách hợp pháp này và tư cách là “đồng minh của Đồng Minh” làm các đảng phái Quốc Gia bị lép vế trước và sau ngày 19/8. Tư cách này không còn nữa sau khi Pháp trở lại miền Nam.

Thanh niên Bảo quốc Đoàn, thành lập dưới thời Bộ trưởng Thanh niên Nguyễn Tôn Hoàn, là một tổ chức ngoại vi của đảng Đại Việt để huy động quần chúng. Đoàn được võ trang nhẹ và cũng thử nghiệm đóng đồn ở vài nơi như Cao Đài, Hòa Hảo, nhưng làm công tác chính trị nhiều hơn. Năm 1951, vì dính líu đến việc ám sát tướng Tư lệnh Charles Chanson của Pháp nên bị giải tán.

Vua Bảo Đại khi về nước thì muốn tìm gặp ngay Trương Tử Anh, nhưng lúc ấy ông Anh đã mất. Nếu ông còn thì tình hình Việt Nam không biết sẽ biến đổi ra sao.

Bác sĩ Nguyễn Tôn Hoàn về nước để chuẩn bị cho giải pháp Bảo Đại, nhưng Bảo Đại quá nhân nhượng người Pháp cho nên giải pháp không thành công.

Bác sĩ Hoàn là một lãnh tụ hoàn toàn trong sạch. Anh là “người duy nhất thời kỳ đó có địa vị xã hội, có bằng cấp cao, và trung thành với Đảng.”

Nguyễn Tôn Hoàn và Ngô Đình Nhu làm việc chung trong Phong trào Đoàn kết Hòa bình. Ông Diệm lúc mới về bảo Nhu đến mời Hoàn làm Bộ trưởng Quốc phòng vì “Đại Việt có nhiều sĩ quan trong quân đội.” Nhu đến gặp Hoàn nhưng không nói lời mời. Diệm hiểu lầm nên giận Hoàn.

Đảng phái Quốc Gia có hai nhược điểm chính. Về phương diện khách quan, đó là điều kiện quốc tế không thuận lợi. Về phương diện chủ quan thì bị Cộng Sản giết lãnh tụ nên đoàn thể bị phân hóa.

Ưu điểm của đảng phái Quốc Gia là đông người hơn, tinh thần hy sinh và người tài giỏi không kém, nhưng bị kẹt vì để mất tư cách pháp lý chính thống.

Chế độ độc tài Ngô Đình Diệm buộc Nguyễn Ngọc Huy phải trốn sang Pháp đi học, chờ Diệm đổ. Nhưng chờ lâu quá nên sau khi tốt nghiệp ở trường Khoa học Chính trị, anh Huy thi lấy thêm bằng Cử nhân Luật rồi Tiến sĩ Luật tháng 6/1963, năm tháng trước khi ông Diệm đổ.

Trái với lời đồn đoán, giáo sư Nguyễn Văn Bông không viết Hiến chương Vũng Tàu, mà do Trần Chánh Thành và Phó Đại sứ Mỹ William Sullivan viết.

Người Mỹ lúc ấy không thích đảng phái và dân chủ. Họ thích một cá nhân độc tài, dễ bảo.

Năm 1964, trong khi bị Nguyễn Khánh đẩy sang Pháp, ở nhà ông Huy và Hoàn bị Hà Thúc Ký khai trừ khỏi đảng. Vì thế, Nguyễn Ngọc Huy lập ra đảng mới lấy tên Tân Đại Việt mà ông làm Tổng bí thư.

Có hai khác biệt giữa Đại Việt Duy Dân và Đại Việt Quốc Dân Đảng. Thứ nhất, chủ nghĩa Duy Dân có tinh chất triết lý nhiều hơn chính trị và xã hội, trong khi chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn đặt nặng vấn đề chính trị và xã hội. Thứ hai, Đại Việt chủ trương lấy cán bộ huy động quần chúng, Duy Dân chen vào các tổ chức tôn giáo, dùng tổ chức tôn giáo làm lực lượng của mình.

Khác biệt về chủ nghĩa của Việt Nam Quốc Dân Đảng với Đại Việt Quốc Dân Đảng là, Tam dân Chủ nghĩa xếp ba yếu tố Dân tộc-Dân quyền-Dân sinh ngang hàng nhau, trong khi Dân tộc Sinh tồn đặt dân tộc lên cao nhất. Về cán bộ thì đảng viên Đại Việt phải tuyên thệ trước khi vào đảng, Quốc Dân Đảng theo nguyên tắc “đảng tử, đảng tôn,” con cháu trong đảng tự nhiên là đảng viên.

Trường Lục quân Yên Bái do Trương Tử Anh lập với huấn luyện viên người Nhật. Trước ngày khởi nghĩa, ông Anh ra lệnh kéo quân từ Yên Bái về Hà Nội và hẹn với Trần Kim Thành của Việt Nam Cách Mệnh Đồng Minh Hội kéo quân từ Móng Cái về. Đến Hưng Yên thì bị vỡ đê, cả hai cánh quân đều không về được Hà Nội. Tới nơi thì Việt Minh đã cướp chính quyền.

Ông Ngô Đình Diệm làm không đúng lúc. Nếu năm 1945, ông Diệm ngồi chỗ ông Trần Trọng Kim thì ông sẽ lôi cuốn Bảo Đại không từ chức, và Việt Minh sẽ không có tư cách chính thống.

Người ta đánh giá quá thấp khả năng tranh đấu của người Quốc Gia. Mặc dầu tình thế không thuận tiện – bị đồng minh bỏ rơi, bị đàn áp tàn nhẫn– mà đến nay vẫn tồn tại được. Nội sự tồn tại đó đã chứng tỏ tinh thần Quốc Gia Việt Nam là vô biên.

Người ngoại quốc cứ nói là Cộng Sản nó giỏi này kia. Cái sai lầm lớn nhất của Tây phương là không thấy rằng Cộng Sản thắng được chính là nhờ nó được Bảo Đại giao quyền cho nó. Bảo Đại trao quyền cho nó, thành ra Hồ Chí Minh có cái thế một người lãnh đạo hợp pháp của nước Việt Nam và lúc đó toàn dân Việt Nam vì muốn độc lập cho nên phải đi với nó.

Toàn văn:

Nguyễn Ngọc Huy 1 –VP-NMH-A036

Giáo sư Nguyễn Mạnh Hùng (NMH): Thưa anh Huy, tôi đang thực hiện một cuộc nghiên cứu về vai trò của chính đảng Quốc Gia Việt Nam trong giai đoạn 1945 – 1954. Được biết anh là người đóng vai trò quan trọng trong sinh hoạt chính trị Việt Nam, nhất từ năm 1954 trở đi, tuy nhiên trong giai đoạn 45 –54, anh cũng là một trong những tác nhân, một người đã hoạt động tích cực ở trong đảng Đại Việt rồi. Vì thế tôi muốn xin anh cho biết cái nhìn của anh về vấn đề chính đảng Việt Nam trong giai đoạn đó. Để mở đầu, tôi xin hỏi anh là anh bắt đầu sinh hoạt cách mạng năm anh bao nhiêu tuổi và trong cái hoàn cảnh nào của đất nước lúc đó?

Giáo sư Nguyễn Ngọc Huy (NNH): Tôi bắt đầu gia nhập Đảng Đại Việt từ đầu năm 45, lúc đó tôi 21 tuổi. Và sự thật thì vào Đảng Đại Việt không phải là sự chọn lựa ý thức. Thật ra thì trước đó tôi đã nuôi cái ý định tranh đấu cho dân tộc Việt Nam nhưng mà không biết ai, không biết đoàn thể nào, không biết đâu mà gia nhập. Bởi vì lúc đó là lúc hoạt động bí mật. Thành ra người đầu tiên đến gặp tôi để rủ tôi về làm Đại Việt, cho nên tôi vào Đảng Đại Việt. Thành ra tôi cũng thành thật, nhiều khi tôi nói, sau này tôi nói với các anh Việt Quốc là, nếu giả sử như người đầu tiên gặp tôi là anh Việt Quốc thì chắc tôi cũng là đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng. Nhưng sự kiện mà tôi vào Đảng Đại Việt

đó, có thể nói là, không phải là một cách là chọn lựa ý thức giữa nhiều đoàn thể mà vì là ngẫu nhiên. Người đầu tiên gặp tôi để rủ vào tranh đấu, trong lúc tôi đương muốn tranh đấu, là người Đảng Đại Việt vì thế cho nên tôi mới là đảng viên của Đảng Đại Việt.

Nhưng mà khi vào Đảng Đại Việt rồi đó, tôi được huấn luyện về chủ nghĩa. Và tôi ý thích là sự trung thành với Đảng đó nó có là nhờ sự tin tưởng ở một cái ý thức hệ chung. Vì thế cho nên từ khi tôi vào Đảng trong thời gian vài tháng là tôi đã lập tâm nghiên cứu về ý thức hệ và đào sâu thêm chủ nghĩa của Đảng. Cái may là chủ nghĩa của Đảng do anh Trương Tử Anh làm ra đó, nó đáp ứng cái nhu cầu trí thức của tôi và tôi thấy là tôi trúng, nên tôi càng tin tưởng thêm. Sự thật thì chúng tôi chống Cộng lúc đó là bởi vì anh Trương Tử Anh đã chống Cộng rồi, đương nhiên tôi đã vào trong cái đảng chống Cộng trước khi Cộng Sản cầm quyền. Nhưng mà nhờ đó mà thành ra mình đã biết trước những gì Cộng Sản làm và nhờ đó mình thấy những sai lầm lúc đó rõ hơn là những người mà đồng tuổi tôi trong thời kỳ đó.

NMH: Dạ, thưa anh, nhưng mà như anh nói là anh đi vào Đảng bởi một sự tình cờ bởi vì anh muốn thực hiện cái mục tiêu của anh là chống Pháp. Mà anh bảo rằng là nếu một anh Việt Quốc rủ anh vào thì có khi anh là Việt Quốc rồi. Nhưng mà tôi có hỏi là trong giai đoạn đó thì Đảng Cộng Sản cũng đã hoạt động. Giả sử mà một anh Cộng Sản rủ anh vào thì liệu anh có vào không?

NNH: Tôi bây giờ rất khó mà trả lời một cách dứt khoát nhưng mà thiệt tình tôi thì không thích Cộng Sản. Tôi không nghĩ là vấn đề gọi là mọi người đều hi sinh cho đại cuộc và nghĩa là một chế độ trong đó không nhìn nhận cái của riêng đó, tôi cho là nó không thích hợp với tâm lý con người. Nhưng mà tôi không thể nói chắc chắn, tại ví giả sử như mà sau khi Hồ Chí Minh nắm quyền rồi mà tranh đấu độc lập thì có thể tôi, nếu

mà tôi chưa vào đảng Đại Việt, có thể tôi đã bị lôi cuốn theo bao nhiêu người khác vào trong Phong trào Việt Minh. Từ Việt Minh bị nó cuốn theo thì tôi nghĩ là khi tôi hồi tâm tôi nghĩ lại thì có thể tôi sẽ đứng một trong hai hoàn cảnh. Một là tôi sẽ là một người được huấn luyện, rồi đã bị nhồi sọ, tôi sẽ cuồng tín Cộng Sản, tôi có thể là một trong những người cầm quyền tại Hà Nội bây giờ. Hai là tôi là cái người phản đối và tôi đã bị tụi nó giết ngay từ lúc đầu, hay là trong giai đoạn nào đó mà tôi chưa biết, bởi vì rất khó mà nói ra, mình đi từ lối nào.

NMH: Vâng, như vậy cái ý thức chống Cộng của anh đó là đã được tăng cường, hay được nuôi dưỡng khi anh vào đảng Đại Việt?

NNH: Dạ, nghĩa là nói tóm lại, tôi về phương diện ý thức thì tâm linh tôi không thích Cộng Sản. Nhưng mà không thích một cách mơ hồ thôi vì cho là chuyện đó không thể làm được. Nhưng mà từ khi mà vào đảng Đại Việt, được học về chủ nghĩa đó thì tăng cường thêm cái ý thức là cái điều đó không thể làm được và tôi càng chống mạnh hơn.

NMH: Thưa anh, anh vào đảng tức là 45, sau khi Nhật đầu hàng rồi hay là?

NNH: Sau khi Nhật đầu hàng rồi.

NMH: Thưa anh, đảng Đại Việt, anh nói là đảng Đại Việt nó hợp – ý thức đảng Đại Việt đấy, nó phù hợp với cái nhu cầu trí thức của anh. Xin anh cho biết cái đặc tính gì của lý tưởng đảng Đại Việt hồi đó mà anh Trương Tử Anh, ông Trương Tử Anh ông ấy làm đó, ông ấy đặt ra đó, mà nghĩ rằng...

NNH: Thì thứ nhất là tôi, anh biết là tôi trước đó tôi đã làm thơ và trong những bài thơ tôi làm để thức tỉnh tinh thần Dân tộc Việt Nam. Cho nên cái tên Đại Việt tự nó đã đánh vào cái tâm thế tôi rất mạnh. Bởi vì Đại Việt là tên của nước Việt Nam trong thời kỳ độc

lập giành chủ quyền. Thành ra, mỗi cái tên Đại Việt không đã hấp dẫn tôi khá mạnh rồi. Sau đó thì cái chủ nghĩa của anh Trương Tử Anh đó, đề cao vấn đề dân tộc, thành ra tôi thấy tôi thích hợp với cái tâm lý của tôi. Nhưng mà xin mở ngoặc nói thêm sau này đó, khi mà anh Trương Tử Anh làm chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn thì lúc đó là lúc mà các nước dân chủ Tây phương đương suy yếu. Tại vì thấy những cái khuyết điểm của nó, đồng thời thì qua những cái báo chí, qua những cái tin tức hạn hẹp mà chúng tôi có hồi đó thì chúng tôi thấy rằng những nước độc tài đó, nó làm nhiều việc rất là vĩ đại. Từ những công trình của Mussolini ở Ý trong vấn đề xây dựng kinh tế, giải quyết một số vấn đề về xã hội. Hay là chính như chương trình của Hitler nâng cao đời sống của thợ thuyền và làm những cái đường xa lộ, bao nhiêu những việc vĩ đại đó thì mình chỉ thấy cái hay thôi. Cho nên khi mà anh Trương Tử Anh viết chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn thì đặt nặng trên vấn đề là một cái chế độ độc tài sáng suốt để xây dựng Quốc Gia, làm cho Dân tộc hùng cường. Và cái trọng tâm của Chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn đó, là bản năng và cái bản năng mà Trương Tử Anh dựa vào nhiều nhất khi mà xây dựng chủ nghĩa đó, là bản năng sinh tồn cá nhân. Đưa cái ích kỷ, lý luận là con người tự nhiên ích kỷ, cho nên thành ra muốn bắt người ta hy sinh thì phải ép buộc người ta, cho nên phải làm chế độ độc tài.

Sau 45 thì tôi có dịp đọc thêm nhiều sách vở và thấy rõ những sự thật về chế độ độc tài ở Ý, ở Nhật và ở Đức. Đồng thời thì giai đoạn đó là giai đoạn mà chủ nghĩa Dân chủ Tự do nó hồi sinh lại, và những nước dân chủ tự do trở thành những nước tổ chức đảng hoàng, phát triển, thịnh vượng. Tôi có điều chỉnh những gì tôi làm. Do đó cho nên tôi đã, chính tôi đã lãnh cái việc viết về chủ nghĩa thì tôi đã tự động tôi sửa đổi nó. Bằng cách là tôi nêu thêm trong cái bản năng con người đó, có bản năng xã hội và bản năng sinh tồn cá nhân, tôi cho là bản năng sinh tồn chủng loại. Trong đó bắt con người ta

phải có sự nhân nhượng, phải có cái sự khoan dung, phải có sự mà làm sao cho mọi người đồng tâm nhất trí để làm việc chung, chứ không thể bắt dùng võ lực để bắt con người ta phải theo mình. Từ đó tôi đã biến chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn từ chủ nghĩa độc tài, sang chủ nghĩa thích hợp với dân chủ tự do. Và tôi đã làm ra chuyện đó trong khoảng từ: 45- 54.

NMH: Thưa anh, anh cái đó là anh làm – tự anh làm, hay là có được Đảng giao phó không?

NNH: Đảng giao phó tôi nghiên cứu chủ nghĩa thôi. Nhưng mà khi tôi đào sâu thêm chủ nghĩa thì tôi thêm vô, và từ đó thì anh em ngày một chấp nhận.

NMH: Tức là đảng Đại Việt về sau có chấp nhận cái chủ thuyết đấy?

NNH: Nhứt là, nhứt là xứ bộ miền Nam, chứ còn tôi bản thân không được đến xứ bộ miền Bắc và miền Trung.

NMH: Dạ, Xứ bộ miền Nam hồi đó là ai, là ông Hưởng, hay ông Hoàn?

NNH: Anh Lê Vũ Thư là bí danh của một anh em mà bây giờ bị còn ở bên Việt Nam, thành ra tôi không thể nói tên thật. Bởi vì anh đó anh là Xứ trưởng miền Nam. Anh Nguyễn Tôn Hoàn hồi đó là chỉ kể như là đại diện trung ương để mà đi ba miền. Rồi chúng tôi xem anh như là người trung ương Đảng hơn là của xứ bộ miền Nam nhưng mà anh hoạt động chặt chẽ với xứ bộ miền Nam.

NMH: Dạ, thế ông Hưởng thì hồi đó...?

NNH: Ông Hưởng đó, ông Hưởng là người huấn luyện tôi đầu tiên. Nhưng mà lúc đó thì lúc mà tôi mới vào Đảng đó. Trong năm 45, 46 thì Đảng theo cái chế độ độc tài như tôi

nói, và Đảng trưởng chỉ định Xứ trưởng, Xứ trưởng thì điều khiển tất cả mọi việc và Xứ trưởng chỉ định những người làm Tỉnh bộ trưởng. Và anh em hồi đó thì tuyệt đối tuân lệnh của anh Xứ trưởng, và Xứ trưởng là anh Hưởng.

NMH: Anh nói, anh nói là trong Nam là anh Hưng rồi mà?

NNH: Không, là sau này. Lúc đầu đó 45, 46 là anh Hưởng. Anh ấy là người Đảng trưởng chỉ định vào để làm Xứ trưởng miền Nam. Và anh đã huấn luyện tôi, từ khi mà tôi mới vào Đảng, là chúng tôi tuyệt đối tôi tin anh. Nhưng về sau vì đời sống tư anh không đàng hoàng. Và hơn nữa, anh đã lợi dụng anh em để mà làm cho nếp sống riêng của anh ấy. Chúng tôi không phục, không phục nhưng mà lúc đó khủng hoảng tinh thần của anh em dữ lắm. Đứng trước hai tình trạng là mình không phục Xứ trưởng, nhưng mà không lẽ mình bỏ lý tưởng của mình. Vì thế cho nên mới có một cuộc, nghĩa là cách mạng nội bộ, nghĩa là anh em họp lại mới bàn nhau, mới nói là ông Xứ trưởng làm như thế, anh không xứng đáng. Nhưng mà anh là người của Đảng trưởng chỉ định, mình không thể nào mình hoàn toàn mình thanh toán anh. Thành ra bây giờ chúng tôi họp lại, chúng tôi mới truất phế anh, yêu cầu anh rời khỏi miền Nam Việt Nam. Và chúng tôi mới tự tổ chức lại xứ bộ miền Nam theo chế độ dân chủ, mới đưa anh Lê Quốc Hưng lên làm Xứ trưởng. Kể từ đó thì mới...

NMH: Thì thưa anh, giai đoạn năm nào?

NNH: Đó là năm 46, 46-47.

NMH: Tức là sau khi ông Trương Tử Anh đã mất tích rồi?

NNH: Mất, mất tích rồi. Lúc đó thì cái sự liên lạc giữa miền Nam với trung ương không còn nữa. Anh Hoàn về mới mới liên lạc lại được. Trước khi anh Hoàn về đó, tôi không nhớ rõ năm nào.

NMH: Anh Hoàn đi, đi Tàu?

NNH: Đi Tàu đó, khi 47 thì phải. Anh Hoàn về thì mới liên lạc lại được. Trong khi đó thì chúng tôi đã làm cuộc cách mạng nội bộ và đó cũng là một trong những lý do mà làm cho chúng tôi nghĩ là chế độ độc tài không thể thực hiện được, mà phải đi về chế độ dân chủ tự do. Cho nên xứ bộ miền Nam từ 47 đã làm việc theo lối dân chủ tự do, tức là anh em họp lại bàn, rồi thì thảo luận xong, rồi thì lấy ý đa số mà làm, ai thiểu số phải chấp nhận phục tùng đa số. Và chúng tôi thành thật thảo luận với nhau về mọi vấn đề, để mà lấy quyết định của đa số, chứ không phải là một người quyết định như là trước kia, trước đó như anh Hưởng anh là người Xứ trưởng.

NMH: Bây giờ xin anh, nhân chuyện này có điểm này tôi hỏi mãi mà chưa ra đó. Là như vậy, tôi thấy anh đã nắm rõ cái cái tổ chức Đại Việt. Xin anh cho biết, về phương diện ý thức hệ, anh đã cho tôi biết sơ qua rồi. Bây giờ về phương diện tổ chức của đảng Đại Việt, thì đảng Đại Việt đó, cái giai đoạn đó tổ chức ra sao, trước khi mà xứ bộ miền Nam tách ra, tổ chức theo dân chủ đó thì đảng Đại Việt tổ chức theo kiểu làm sao?

NNH: Thì trên hết là...

NMH: Theo anh Hoàn nói thì là theo lãnh tụ chế.

NNH: Lãnh tụ chế.

NMH: Thì xin anh, anh giải thích cặn kẽ thêm?

NNH: Thế là ông Trương Tử Anh là sáng lập viên, là Đảng trưởng. Người số hai trong Đảng đó là anh Đặng Vũ Trứ con của Đặng Vũ Lạc. Rồi ngoài ra thì các Xứ trưởng là những người được chỉ định. Riêng anh Trương Tử Anh thì làm luôn Xứ trưởng miền Bắc, cho nên Bắc không có Xứ trưởng. Trung – Xứ trưởng miền Trung đó là anh Bửu Hiệp, rồi trong Nam là anh Hưởng. Ở trong Nam đó thì như tôi nói anh Hưởng vì có một cái đời sống tư không đảng hoàng và lợi dụng anh em để làm việc riêng, chứ không phải là lo việc chung của đảng cho nên chúng tôi mới truất phế. Thì từ đó xứ bộ miền Nam mới tự tổ chức thành ra chiều hướng dân chủ tự do. Trong khi đó thì ở miền Trung, anh Bửu Hiệp về sau bị Cộng Sản ám sát, anh Ký được đưa lên làm Xứ trưởng và anh Ký vẫn giữ luôn cái Lãnh tụ chế, đó là anh quyết định hết mọi việc và chỉ định mọi người dưới quyền anh. Trong Nam thì chúng tôi làm ngược lại, chúng tôi bầu bán với nhau đảng hoàng và làm việc theo cái ý kiến đa số.

NMH: Thế còn thưa anh, khi tổ chức xuống tới như vậy, trước khi mà hồi Trương Tử Anh còn thì tổ chức xuống đến tận đâu, đến xứ bộ rồi...

NNH: Nghĩa là thấp nhất là chi bộ, chi bộ rồi khu bộ, rồi...

NMH: Chi bộ khoảng bao nhiêu người anh, hay là?

NNH: Chi bộ thì có ba người thôi. Bởi vì trong hồi trước anh Trương Tử Anh cho là cái sai lầm của Việt Nam Quốc Dân Đảng là cái chi bộ quá đông người, thành ra bại lộ, dễ bị tiết lộ bí mật. Thành ra chúng tôi là ba, hay bốn người thôi, tối đa là bốn người. Bởi vì bốn người thì hội họp không phải xin phép và lại một cách về kỹ thuật làm việc, thí dụ bây giờ bốn người họp lại, mình đánh bài, hay là hội họp thì làm giả như là để đánh bài. Thí dụ như mật thám nó thấy thì mình nói là chúng tôi đánh bài, chứ không phải chúng tôi bàn luận chính trị. Đại khái thì một chi bộ chỉ có bốn người thôi, rồi trên đó thì là tới

khu bộ, rồi trên nữa là tỉnh bộ, trên nữa là xứ bộ, trên nữa là Trung ương Đảng bộ. Nhưng mà trung ương hồi đó cũng thì chỉ có anh Đảng trưởng chứ cũng chả có, chả có tổ chức gì khác, không có gì hết, chỉ anh đảng trưởng anh quyết định lấy hết. Và người số 2 thì tôi nói anh Đặng Vũ Trứ nhưng mà rùi anh Đặng Vũ Trứ đã bị Cộng Sản bắt và bị chết. Thành ra sau khi anh...

NMH: Từ hồi nào?

NMH: Đó là khoảng năm 45.

NMH: Dạ, 45 thì đã bị bắt rồi?

NNH: 45 thì bị bắt rồi, 45 hay 46, tôi không nhớ rõ. Nhưng mà anh Đặng Vũ Trứ là người số 2 đó, đã chết trước anh Trương Tử Anh. Cho nên thành không có người số 2 trong Đảng. Thì bây giờ, để tôi nói sơ qua về vấn đề trung ương đó. Khi mà ông Trương Tử Anh mà thành lập đảng Đại Việt đó, giai đoạn đầu là những người phần lớn là thanh niên, hoặc là những người mà gốc là Việt Nam Quốc Dân Đảng, hoặc là những anh em sinh viên trong trường đại học Hà Nội. Đó là trước khi Cộng Sản nắm chính quyền thì đại đa số những anh em ở miền Bắc là anh em cán bộ trung kiên của Đảng và phần lớn là trẻ. Nhưng mà khi mà Cộng Sản nắm chính quyền đó thì Đại Việt trở thành một cái nơi tập trung của những người chống Cộng. Thành ra nhiều người trí thức và có địa vị xã hội gia nhập Đảng. Những người như ông Lê Khang, hay là ông Nguyễn Hữu Trí, ông Đặng Xuân Trì, ông Dương Sử Vĩ. Những người mà gọi là có ở giai cấp xã hội cao cấp ở miền Bắc đó, lớn tuổi và có địa vị xã hội rồi, gia nhập Đảng, tất cả đều tùng phục anh Trương Tử Anh.

Nhưng mà giữa cái số người đó là anh em cán bộ trẻ đó, nó dễ có cái chỗ nó, chưa phải hoàn toàn tụ tập nhau được, bởi vì cái nếp sống, với cái tâm tư, hay là cái nhiệt tình đối với cuộc tranh đấu khác nhau nhiều lắm. Thành ra anh Trương Tử Anh bị mất tích rồi đó, thì cái người mà đứng lên thay thế anh để điều khiển công việc là cụ Đặng Vũ Lạc. Đặng Vũ Lạc được cái may là, một mặt là đàn anh của những ông trí thức. Cho nên những cái người như Nguyễn Hữu Trí, hay Lê Khang rất từng phục Đặng Vũ Lạc. Nhưng đồng thời Đặng Vũ Lạc — ông thân sinh Đặng Vũ Trứ, người mà lịch sử của Đảng và anh em trẻ cũng chấp nhận. Vì thế cho nên khi mà Đặng Vũ Lạc thay thế ông Trương Tử Anh đó thì mọi người đều chấp nhận hết. Và ông đã vui lòng làm việc rất quy củ, có thể nói ông làm việc rất hay. Cái rủi của đảng đó là ông Đặng Vũ Lạc bị ho lao mà chết. Khi mà ông Đặng Vũ Lạc chết đó...

NMH: Anh nhớ khoảng năm bao nhiêu?

NNH: 47. Khi mà ông chết đó, thì lúc đó miền Nam chưa liên lạc được với miền Bắc, chưa liên lạc được. Khi ông chết đó thì ông đã dự liệu là trao quyền lại cho ông, ông bí danh là Uyên Bình – tên là bác sĩ Nguyễn Đình Luyện – bí danh là Uyên Bình. Nhưng ông Nguyễn Đình Luyện là cái người không có giỏi lắm. Thành ra bà Cả Tề đó, là em ruột ông Đặng Vũ Lạc, đã nghĩ rằng nếu mà giao cho ông Lê Khang đó, có lẽ là công việc làm nó chạy hơn, bởi lẽ ông Lê Khang ông là tiến sĩ Luật khoa, một người luật sư nổi tiếng, mà khéo léo trong cái vấn đề hoạt động. Thành ra bà Cả Tề, bà mới nghĩ là ông Lê Khang đứng ra quản trị công việc thì nó chạy hơn. Vì thế cho nên bà lại trái lời của ông Đặng Vũ Lạc mà lại trao quyền lại cho ông Lê Khang. Thì ông Lê Khang lên đó thì ông Luyện không đồng ý, không tán thành, mà anh em trẻ cũng không tán thành, từ đó miền Bắc nó mới rạn nứt, nó mới tan vỡ đi, không làm, không kết hợp được.

NMH: Thưa anh có một số câu hỏi, như vậy thì theo, anh có nói rằng là cái giai đoạn mà ông Trương Tử Anh thành lập đảng Đại Việt thì số lớn là thanh niên, sinh viên, còn trí thức chỉ là sau thôi?

NNH: Đến sau.

NMH: Sau chứ không phải lúc đó.

NNH: Khi Cộng Sản nắm chính quyền thì họ mới vào.

NMH: Thế nhưng anh có nói là một phần lớn là gốc Quốc Dân Đảng, xin anh giải thích là sao, tại sao?

NNH: Có một số người, bởi vì chính ông cụ thân sinh của anh Trương Tử Anh là người trước kia cũng là Việt Nam Quốc Dân Đảng. Thành ra anh Trương Tử Anh liên hệ nhiều với nhiều anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng. Và các anh em đó tới khoảng năm 38, 39 đó, thấy là cái chủ nghĩa Tam dân không thích hợp, cái lối tổ chức của Việt Nam dân chủ không thích hợp, cho nên họ mới tách ra họ làm đảng Đại Việt. Chứ thiệt tình vậy đó, Đại Việt Quốc Dân Đảng là cũng phát xuất từ Việt Nam Quốc Dân Đảng mà ra.

NMH: Dạ, dạ. Thưa anh như vậy tức là khi mà Trương Tử Anh lập Đại Việt đó, tức là Trương Tử Anh đã muốn có một sự khác biệt?

NNH: Muốn có sự khác biệt.

NMH: Giữa Quốc Dân Đảng và Đại Việt. Và sự khác biệt là về sự tổ chức định chế chính trị sau khi đã giành được độc lập có phải không?

NNH: Thứ nhất là chủ nghĩa, bởi vì chính Trương đã lập ra Dân tộc Sinh tồn, không có lấy Chủ nghĩa Tam dân của Tôn Văn.

NMH: Nhưng mà Đại Việt thì Dân Tộc Sinh Tồn, anh có thấy là bên Quốc Dân Đảng họ cũng chủ trương dân tộc?

NNH: Không, chủ trương dân tộc nhưng mà chủ nghĩa hồi xưa là Tam dân Chủ nghĩa.

NMH: Vâng, tức là chủ nghĩa về định chế chính trị đó.

NNH: Của Tam dân: Dân tộc, Dân quyền, Dân sinh. Còn bây giờ cái, nếu mà so sánh giữa hai bên đó thì tôi cho là Tôn Văn chỉ sắp ba tư tưởng: Dân tộc, Dân quyền, Dân sinh lại, nhưng mà không trộn lại với nhau thành ra một cái, một cái hỗn hợp. Dân tộc Sinh tồn của ông Trương Tử Anh mới là hỗn hợp lại được và đặt dân tộc lên trên hết, chứ không phải xem ba cái ngang nhau như là Tôn Văn. Như vậy thành ra rõ rồi, ha.

Hai nữa thì Tam dân Chủ nghĩa trong Chủ nghĩa Dân quyền có nói đến vấn đề tự do. Trong khi đó Trương Tử Anh lúc lập chủ nghĩa thì lại không chấp nhận tư tưởng tự do. Thế thành ra cái khác biệt thứ nhất về ý thức hệ tức chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn, thứ nhì là phương pháp tổ chức và hoạt động. Như tôi nói anh em Đại Việt hồi đó cho rằng Việt Nam Quốc Dân Đảng, một chi bộ gồm nhiều người quá, thành ra không tránh được cái chuyện mà bị Pháp nó nội tuyến, rồi nó làm bại lộ, một lần mà bị bắt là bị bắt nhiều quá, không giữ được bí mật.

Thì những cái đó làm cho anh Trương Tử Anh tách ra làm Đại Việt Quốc Dân Đảng. Nhưng mà trong số những người cùng với anh lập đó, có một số người, tôi không biết là bao nhiêu và ai, nhưng mà tôi biết có một số người gốc là Việt Nam Quốc Dân Đảng. Mà

chính ông thân phụ của anh Trương Tử Anh ngày xưa cũng là một người ở trong Việt Nam Quốc Dân Đảng, cụ Trương Bội Hoàng.

NMH: Dạ, thưa anh cái giai đoạn năm 1945 đó, tôi xin anh nói cho tôi thêm về cái vai trò của lãnh tụ Trương Tử Anh. Nhiều người, chẳng hạn, tôi nói chuyện với Đặng Văn Sung, Nguyễn Tôn Hoàn, những người đó là rất kính trọng Trương Tử Anh. Anh có biết gì về cái cá tính của Trương Tử Anh hay là cái đặc tính của lãnh tụ ấy?

NNH: Tôi thì tôi không được hân hạnh gặp anh Trương Tử Anh lúc nào hết nhưng theo anh em nói mà tôi nghe đó là một cái người rất tốt, đức hạnh là đàng hoàng lắm, điều thứ nhất. Điều thứ nhì đó rất giỏi võ, cái người đó không những là về học thức mà về võ nghệ cũng rất giỏi và có nhiều kỹ thuật làm việc rất là hay. Nghĩa là nếu mà nói theo cái giọng thường thường, là thần sầu quỷ khốc nghĩa là, cái là anh vừa học, anh ngày xưa nhiều cái hay lắm. Thế là một người giỏi võ mà lại tạo được chủ nghĩa Dân tộc Sinh tồn, thì biết là trí thức rất là mạnh. Thứ ba đó là cái người dường như là có cái sức thôi miên mạnh lắm, ai gặp thì cũng phải sợ, ai gặp cũng phải phục. Cho nên anh trẻ tuổi hơn, mà người lớn tuổi hơn gặp anh đều khuất phục hết, mà đến Vũ Hồng Khanh, hay là mấy anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng về sau cũng phải nhận anh là lãnh tụ. Bởi vì anh có một cái khả năng làm cho người ta khiếp phục mình, cái đó tôi không được gặp, tôi không biết. Nhưng mà theo những người mà gặp anh, ai cũng nói vậy hết.

NMH: Anh nghĩ là cái sự ra đi của Trương, cái chết của ông Trương Tử Anh có ảnh hưởng rất nhiều?

NNH: Ảnh hưởng nhiều lắm chứ.

NMH: Không những đảng Đại Việt mà đại cuộc của Việt Nam, anh nghĩ sao?

NNH: Có thể, bởi vì theo tôi nghe nói đó là khi ông Bảo Đại mà về đó, thì việc đầu tiên là ráng tìm Trương Tử Anh. Bởi ông Bảo Đại hồi trước có gặp Trương Tử Anh và có lẽ cũng rất là có quý mến. Nên Giải pháp Bảo Đại nếu mà Trương Tử Anh còn sống đó, có thể Bảo Đại đã bị ảnh hưởng phần nào và không chừng có thể cái tình thế nó thay đổi.

NMH: Thưa anh, anh nói câu đó cũng đúng, tôi nghĩ là có thể có một, một số cái trùng hợp với những điều khi mà tôi phỏng vấn người khác. Xin anh cho biết là cái sự chính xác đến mức độ nào cái điều tôi nói và anh muốn thêm bớt cái gì không. Thì thấy ông Trương Tử Anh dường như là cũng đã chuẩn bị nhiều chuyện lắm, sau khi mà Cộng Sản cướp chính quyền đó. Thứ nhất là ông Trương Tử Anh có cử một số người cán bộ vào trong miền Nam, liên lạc với các đảng phái miền Nam và đặc biệt có liên hệ với Bình Xuyên nữa. Trong cái giai đoạn đó thì có cả Trần Kim Phượng. Thứ hai nữa là ông Trương Tử Anh đã có, khi mà rục rịch như vậy đó, đã có đưa một số cán bộ sang Tàu, như là ông Hoàn, như là ông Sung, tổ chức cho họ sang Tàu.

NNH: Cái vấn đề về miền Nam thì là trước khi mà Cộng Sản cướp chính quyền, và một trong những cái người mà đảng viên Đại Việt là Bình Xuyên, là anh Tư Thiên. Tư Thiên là một đảng viên Đại Việt đã gia nhập đảng Đại Việt trước khi Cộng Sản cướp chính quyền. Còn cán bộ sang Tàu đó là khi mà Đảng Cộng Sản cướp chính quyền rồi, và đàn áp quá mạnh thì anh Trương Tử Anh mới chính ra lệnh cho anh Hoàn đi sang Tàu, là để mà chiến dịch để cứu cán bộ khỏi chết đó.

NMH: Một số anh. Rồi điểm thứ hai, tôi thấy đó, là chuyện trong Đại Việt có chuyện là chính ông Trương Tử Anh đó, đã chỉ định cho ông Bùi Diễm đi liên lạc cụ Trần Trọng Kim phải không? Về sau rồi lại có những cái chuyện ông Trương Tử Anh cũng cho người đưa ông Bảo Đại đi sang Tàu.

NNH: Cái đó thì tôi không biết rõ lắm. Nhưng mà trong, tôi nghĩ là trong phạm vi có thể được, bởi ông Trương Tử Anh này khác, cái người mà sau khi Cộng Sản cướp chính quyền thì ông đã tìm mọi cách để mà bảo vệ hàng ngũ là một, hai nữa là hoàn thiện giấy tờ là hai. Cho nên tóm lại thì tôi không được biết là ông có dự, có thể ông đã khuyên Bảo Đại đi khu Ba không biết chừng. Cho nên như tôi nói đó, theo tôi được biết thì khi Bảo Đại về nước đó, một trong việc là ráng tìm là tìm Trương Tử Anh, mà rồi lúc đó anh Trương anh chết rồi.

NMH: Thưa anh, giai đoạn năm 1945 trước khi cướp chính quyền đó thì cái chuyện mà các đảng phái hợp nhất trở thành Quốc Dân Đảng Việt Nam là xảy ra trước hay sau khi Cộng Sản cướp chính quyền?

NNH: Tôi nghĩ là Quốc Dân Đảng là khi mà anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng bên Trung Hoa kéo về thì lúc đó thì mấy anh có quân sự, hai nữa là được chánh phủ Trung Hoa giúp, nhưng mà cán bộ trong nước thì không có bằng Đại Việt. Cho nên hai bên hợp tác lại làm chung gọi là Quốc Dân Đảng, cờ chung là cờ của Đại Việt. Cờ Đại Việt lúc đầu là cờ đỏ, vòng xanh, sao trắng, rồi mới lấy làm cờ Quốc Dân Đảng rồi về sau thành của Việt Nam Quốc Dân Đảng luôn. Chúng tôi sau này, chúng tôi phải thêm một cái băng vàng ở giữa để phân biệt. Chứ đáng lẽ lúc mà tôi gia nhập Đảng đó, thì được biết cờ Đảng là: cờ đỏ, vòng xanh, ngôi sao trắng.

NMH: Tức là cái cờ Quốc Dân Đảng bây giờ là cờ Đại Việt ngày xưa?

NNH: Đấy là cờ của Đại Việt nguyên thủy đó.

NMH: Thế rồi thì sau khi mà tách ra rồi thì là...

NNH: Tách ra rồi thì anh em Việt Nam Quốc Dân Đảng lấy luôn cờ đó làm cờ của Việt Nam Quốc Dân Đảng. Chúng tôi phải thêm một cái lẫn vàng ở giữa, đỏ đó, rồi thêm 1/3 là vàng, rồi vạch ra hai bên cái vòng xanh để làm cờ Đại Việt Quốc Dân Đảng.

NMH: Thưa anh, nhưng mà cái giai đoạn đó thì là ai làm Đảng trưởng, trong cái giai đoạn mà hợp nhất với tổ chức Việt Nam Quốc Dân Đảng?

NNH: Trong cái, trong giai đoạn đó hợp nhất như vậy đó thì anh Trương Tử Anh là Chủ tịch, Vũ Hồng Khanh là ủy viên quân sự.

NMH: Có ai là Phó chủ tịch không?

NNH: Tôi không biết nhưng mà có lẽ luôn phải làm Phó chủ tịch, làm đặc trách vấn đề là bên ngoài đó. Nhưng mà khi mà ông Vũ Hồng Khanh đã ký hiệp ước sơ bộ 6/3/46, anh em Đại Việt phản đối, mới từ đó mới tách ra lại làm hai.

NMH: Tức là sự hợp nhất nó chỉ ngắn ngủi thôi?

NNH: Nó chỉ, chỉ ngắn ngủi là từ tháng 10/45 cho tới khi mà tháng 03/46. Rồi, nhưng mà có một số đảng viên gia nhập với tư cách là Quốc Dân Đảng. Thành ra họ nói họ Đại Việt cũng trúng, mà họ nói Việt Quốc cũng trúng, nghĩa là trường hợp ông Trần Văn Tuyên. Ông Trần Văn Tuyên thì khi mà ông gặp chúng tôi đầu tiên ở miền Nam Việt Nam hồi năm 1947 đó thì ông nói ông là Đại Việt. Nhưng mà sau ông thành ông nói ông là Việt Nam Quốc Dân Đảng. Bởi vì ông gia nhập đảng lúc hai bên hợp nhất làm Quốc Dân Đảng.

NMH: Thưa anh, cái năm 1945 đó, trước khi mà Việt Minh cướp chính quyền đó, thì đảng Đại Việt đó có liên lạc gì với Nhật Bản không?

NNH: Anh Trương Tử Anh đã nhờ Nhật giúp cho lập trường Đại Việt Lục quân Yên Bái.

NMH: Tức là trước khi...

NNH: Trước khi mà Cộng Sản cướp chính quyền và một số sĩ quan Nhật đã huấn luyện cho anh em trường Đại Việt Lục quân Yên Bái. Trong đó những người mà học, mà sau này là được biết nhiều như anh Phạm Văn Liễu này, anh Đào Nhật Tiến, anh anh gì mà...

NMH: Đặng Văn Đệ?

NNH: Dạ, Đặng Văn Đệ. Anh Nguyễn Đình Tú, Nguyễn Đình Tú sau viết tờ Chính Luận đó, với anh gì mà làm Đại sứ ở Đại Hàn...anh sau làm trung tướng hay gì.

NMH: Anh Ngô Tôn Đạt.

NNH: Không, à Ngô Tôn Đạt.

NMH: Phạm Xuân Chiêu?

NNH: Phạm Xuân Chiêu – ừ – cái anh đó là từ Đại Việt Lục quân Yên Bái mà ra đó.

NMH: Dạ, tức là có liên lạc với Nhật. Thế thì sự khác biệt giữa ông đó với ông Nguyễn Xuân Tiếu ra sao. Bởi dường như là bên Đại Việt Quốc Xã đó thì họ cộng tác, có phải không ạ?

NNH: Bên Đại Việt Quốc Xã có lẽ là cộng tác với nhiều việc chặt chẽ hơn, tôi không biết rõ lắm bởi vì lúc đó, giai đoạn đó là giai đoạn mà tôi không ở ngoài Bắc, tôi không biết. Nhưng mà tôi biết chắc chắn là anh Trương Tử Anh có nhờ sự giúp đỡ của Nhật để mà lập trường Đại Việt Lục quân Yên Bái.

NMH: Thưa anh, anh có biết gì về cái quyết định không cướp chính quyền ngày 19/8 không? Theo ông Hoàng Văn Đào và theo một số người mà tôi phỏng vấn khác, thì là trước ngày 19/8 đó, là ngày 18/8, đã có một cuộc họp của các người ở trong đảng phái Việt Nam hợp tác với nhau và họ đã định cướp chính quyền. Một số những đảng phái Việt Nam – đảng Đại Việt cũng đã liên lạc với Phan Kế Toại rồi và đến ngày 18 đó, thì có một cuộc họp, trong đó có cả, trong đó có cả Lê Ninh và một số lãnh tụ Quốc Dân Đảng khác. Cái quyết định cũng nói trong Hoàng Xuân Đào – à Hoàng Văn Đào nữa. Thì họ nói là một số người đề nghị cướp chính quyền nhưng có một số lãnh tụ khác nói là không nên cướp chính quyền. Và cái cuối cùng, là khi ông Trương Tử Anh có đi xe đạp đến, nói là không được cướp chính quyền. Lập luận của ông là lúc bấy giờ quân Pháp nó ở trong thành rồi và nó đã nổi loạn, nó có thể nổi loạn cướp súng ống. Vì thế nếu cướp chính quyền thì sẽ xảy ra chiến tranh và chỉ lợi cho Pháp. Thì anh thấy có cái, anh nghĩ, biết gì về chuyện đó?

NNH: Tôi thì tôi không ở ngoài Bắc, tôi không biết và tôi cũng lấy làm lạ khi tôi đọc cuốn sách của Hoàng Văn Đào. Bởi vì theo anh em Đại Việt mà tôi chỉ biết hồi đó đấy thì nói là anh em Đại Việt Quốc Dân Đảng đã ra lệnh cho bộ đội của trường Đại Việt Lục quân Yên Bái kéo về Hà Nội để cướp chính quyền. Đồng thời thì anh Vũ Kim Thành lãnh tụ của Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội kéo từ Móng Cái. Nghĩa là bên phía Đại Việt là từ Yên Bái, phía bên anh Vũ Kim Thành là từ bên Móng Cái. Nhưng mà cái rủi đó thì khi về tới Hưng Yên thì vỡ đê, vỡ đê thành ra bị cái đường nó gián đoạn, thành ra phải tìm thuyền mà đi. Thì khi về tới Hà Nội thì Cộng Sản đã cướp chính quyền rồi. Đó là cái mà cái thuyết của bên anh Đại Việt cho biết, tôi thì tôi không biết sự thật như thế nào, bởi tôi không có ngoài đó. Nhưng mà anh em mà huấn luyện tôi và anh em trong đảng mà anh em có làm ở Bắc Việt thì cho tôi biết như vậy.

NMH: Tức là có bị lừa, không có làm được chuyện đó?

NNH: Không phải là không muốn cướp chính quyền.

NMH: Cũng cũng có tính nhưng mà...

NNH: Không, có tính. Nhưng mà vấn đề kéo quân về thì đã bị vỡ đê, bị lụt, bị nạn lụt ở Hưng Yên

NMH: Thưa anh, như vậy là cái lệnh mà kêu anh em từ Yên Bái về đó là của Việt Nam Quốc Dân Đảng hay của Đại Việt?

NNH: Là lệnh của Đại Việt, lệnh của anh Trương Tử Anh. Đồng thời thì có liên lạc với anh Vũ Kim Thành là Việt Nam Cách Mạng Đồng Minh Hội, kéo quân từ, hai bên đồng ý với nhau: một bên kéo từ Móng Cái về, một bên kéo từ Yên Bái về. Cái rủi như tôi nói là bị vỡ đê, cả hai cánh quân đều không về được Hà Nội, khi về tới thì Cộng Sản cướp chính quyền rồi.

NMH: Thưa anh, anh có móc nối được gì với một số chi tiết này, là tôi có phỏng vấn ông Hoàng Tường và một số anh em khác của Đại Việt nữa thì họ cũng nói là cái ngày đó, cái đêm 18 đó, họ đã có mặt trong năm cửa ô rồi. Thì tôi hỏi có bao nhiêu, thì bảo có ít người lắm, có vài người thôi. Thì có hỏi bên kia họ có bao nhiêu. Họ bảo, bên kia họ cũng ít người lắm thì cái sự cướp quyền của họ là một cái, nghĩa là đây không phải là một cái sự tương quan lực lượng không đồng đều, mà là cái khả năng cán bộ của họ, họ vận động quần chúng nhiều hơn?

NNH: Theo tôi thì vấn đề quan trọng nhất là vấn đề Phan Kế Toại. Bởi vì con Phan Kế Toại là phe Cộng Sản. Hai người, tên là Phan Kế Ninh – một người tên Phan Kế Ninh,

một người Phan Kế An hay gì tôi không nhớ rõ lắm. Nhưng mà hai người con Phan Kế Toại là cán bộ Cộng Sản, thành ra nó làm cho ông Phan Kế Toại nghĩ là Cộng Sản rất mạnh. Bởi vì nó đã mang những truyền đơn của Việt Minh nó bỏ trong phòng ngủ của ông Phan Kế Toại — là Khâm sai. Mà trong tất cả mấy gian phòng đều bỏ hết. Thành ra ông ông Phan Kế Toại yên trí là Việt Minh trong lúc đó, ông lên văn phòng của ông, ông nói là đến phòng của ông mà nó còn vào được thì nó phải mạnh ghê lắm. Vì thế cho nên ông Phan Kế Toại đã thiên về vấn đề đi theo Cộng Sản từ lúc đó. Và chính cái báo cáo của ông làm cho Bảo Đại phải phải bị lay chuyển mà chấp nhận thoái vị.

NMH: Thưa anh, như vậy là, theo anh thì cái tương quan lực lượng lúc bấy giờ đó, có một cái giả thuyết đó, là tương quan lực lượng bấy giờ, nếu thí dụ mà Đại Việt Quốc Dân Đảng với Việt Nam Quốc Dân Đảng tiếp tục cướp chính quyền thì về phương diện quân sự có đủ khả năng không?

NNH: Tôi không biết là vì vấn đề anh em nói là khi lực lượng quân sự kéo về không kịp đó. Tôi không biết là lúc đó có đủ hay không nhưng mà theo tôi nghĩ thì Cộng Sản cũng không có lực lượng quân sự gì nhiều lắm. Vấn đề, họ thứ nhất là với cái sự đồng thuận ngầm của Phan Kế Toại, hai nữa là có thể vì họ đã tuyên truyền họ là đồng minh cùng phe với Đồng Minh. Họ cầm quyền thì dễ cho Đồng Minh nhìn nhận mình độc lập hơn là những đoàn thể khác hợp tác với Nhật. Thành thử thua họ. Tôi nghĩ cái đó là cũng cái đòn đó mà làm cho ở miền Nam, những đoàn thể như Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên mạnh hơn mà vẫn phải chấp nhận Cộng Sản là vì cái lý luận như thế, là chống Nhật và đồng minh với Đồng Minh. Tôi cầm quyền thì Đồng Minh nhìn nhận mình độc lập, mấy anh cầm quyền thì mấy anh sẽ bị truy tố là tội nhân chiến tranh vì mấy anh hợp tác với Nhật. Và mấy anh đã bị truy tố thì việc chính phủ mấy anh bị giải tán và nước Việt Nam

không được nhìn nhận độc lập. Tôi nghĩ cái đòn tâm lý đó, là đòn làm cho một số người Quốc Gia lúc đó chùn chân lại mà không cướp chính quyền, quyết tâm cướp chính quyền.

NMH: Tức là anh nghĩ rằng nếu mà định cướp chính quyền cũng có khả năng, có cơ hội. Nhưng mà cái cơ hội không có là bởi chính mình, mình cũng rụt rè lại là bởi vì hai lý do. Lý do thứ nhất về phương diện có lẽ là về phương diện chiến tranh tình báo, phản gián, vận động, nội vận thì là thua nó, là bởi vì nó đã có sẵn rồi.

NNH: Nó nó là nằm bên cạnh ông Phan Kế Toại.

NMH: Tức là vấn đề tổ chức đấy, về thứ hai là vấn đề chiêu bài. Nó có cái chiêu bài mà thuận lợi phải không anh, tức là nó có cái thiên thời lúc bấy giờ có phải không? Thế nhiều, nhiều người nói rằng là, thưa anh sau đó thì tôi phỏng vấn một số anh trẻ khác thì họ có nói là lúc bấy giờ các đàn anh nói rằng thật sự là mình hi sinh để cho nó. Bởi vì nó có chiêu bài, nhưng mình muốn lúc nào mình cướp lại chính quyền cũng được. Thì sau khi bị cướp chính quyền...

NNH: Nghĩa là, tôi nghĩ là lúc đó thì bên theo Quốc Gia có một cái lạc quan mà không, không đúng chỗ, cho rằng mình mạnh hơn nó quá nhiều, Cộng Sản là cái thứ ít người, mà lý tưởng Cộng Sản không được dân chúng Việt Nam theo. Thành ra để cho nó nắm đó thì mình lấy lại có mấy hồi, thành ai cũng nghĩ như vậy. Tôi nghĩ là trong Nam cũng nghĩ như vậy, mà thành ra mới bị chúng nó lợi dụng cơ hội, mà nó tiêu diệt.

NMH: Thưa anh, thế thì sau đó, sau khi mà Cộng Sản cướp chính quyền rồi thì chính sách đảng Đại Việt sao, vẫn tiếp hợp tác, có phải không ạ?

NNH: Không.

NMH: Cho đến khi Hiệp ước Sơ bộ?

NNH: Không, có thể nói là Đại Việt không bao giờ chấp nhận hợp tác với với Cộng Sản. Bên phía Việt Nam Quốc Dân Đảng vì áp lực của Tiêu Văn mà có thương thuyết. Nhưng bên Đại Việt thì luôn luôn là không chấp nhận chuyện đó. Cho nên vì thế tôi nói là khi mà ông Nguyễn Hữu Trí sợ người Pháp năm 46 thì hai bên mới tách nhau luôn, tách rời luôn. Chứ Đại Việt bởi vì Đại Việt là đảng mình không thể giải tán được. Tôi quên đem cho anh cái nghị định của, nghị định của Bộ Nội vụ giải tán. Ngay khi mà Cộng Sản lên nắm chính quyền rồi, việc làm đầu tiên là giải tán Đại Việt Quốc Dân Đảng và Đại Việt Quốc Xã.

NMH: Anh có cái nghị định đó không?

NNH: Có nghị định.

NMH: Anh cho tôi cái giấy đó?

NNH: Tôi gửi, tôi sẽ gửi cho.

NMH: À cái tức là đảng đầu tiên đó. Mà không giải tán Quốc Dân Đảng sao?

NNH: Không, giải tán Đại Việt Quốc Dân Đảng và Đại Việt Quốc Xã thì phải.

NMH: Thế rồi về sau, sau đó thì chính sách của đảng Đại Việt đối với với Cộng Sản ra làm sao, thưa anh, sau khi họ cướp chính quyền rồi đó?

NNH: Trước sau vẫn chống, không bao giờ không chống.

NMH: Vâng, anh nghĩ là có như vậy, thái độ như vậy có thực tiễn không. Vì rằng một đảng thì Pháp bị đuổi rồi, nó lại trở lại nhá. Một đảng là Cộng Sản nó nắm chính quyền

rồi, mình chống thì mình ... nhưng chính sách của mình lúc bấy giờ là sao. Chính sách của Đảng lúc bấy giờ là ra sao?

NNH: Lúc đó thì tôi nghĩ là thứ nhất vì nó, nó đã xem mình là kẻ thù thì dĩ nhiên là anh, dù anh không muốn chống cũng không được, đó là việc thứ nhất. Việc thứ nhì là ý thức hệ thì Đại Việt là là một cái chủ nghĩa chuyên môn chỉ trích Cộng Sản, há. Thành ra tôi nói cũng hợp lý, nhưng mà anh em có cho là thế dân chúng đi với mình, không nghĩ là vì Bảo Đại giao quyền cho họ thì họ có cái thế chính phủ. Thành ra rồi thất bại trong vấn đề vận động dân chúng ở chỗ đó.

NMH: Thế rồi sau là cái chuyện gì xảy ra, sau đó cái diễn tiến gì xảy ra, chính sách của Đảng lúc bấy giờ chống thì có kế hoạch gì để chống không, có rút về bưng hay là làm những chiến khu?

NNH: Không thì... núp, núp trong bóng tối đó, núp trong bóng tối và rút về những chiến khu. Mà chống báng đánh nhau giữa các chiến khu dữ lắm. Vì thế cho nên sau khi mà Pháp ra – sau ngày 9/6 – ở ngày 6/3/46, Pháp ra rồi thì Pháp mới thành lập với Cộng Sản cái ban Liên kiểm Việt – Pháp. Để rồi chính Pháp cùng với Việt Minh đi đánh cái số chiến khu chứ. Từ tháng 3/1946 cho tới tháng 9 là trong sáu tháng đó, Pháp và Việt Minh hợp tác đi phá chiến khu của Việt Nam Quốc Dân Đảng, của Cách Mạng Đồng Minh Hội và của Đại Việt Quốc Dân Đảng. Khi mấy chiến khu đó bị Pháp đánh tan rồi đó thì Pháp mới trở mặt mà đánh nhau với Việt Minh.

NMH: Thưa anh, cái Ủy ban Liên kiểm, mục đích của nó làm gì?

NNH: Là nó tức là hỗn hợp một số lực lượng của Việt Minh và của Pháp để mà giữ trật tự ở Bắc Việt.

NMH: Thế thành ra nhân tiện đó mà đánh phá các chiến khu. Như vậy kế hoạch của đảng Đại Việt lúc bấy giờ là rút về chiến khu để chống?

NNH: Để chống.

NMH: Về phương diện quân sự?

NNH: Chính trị lẽ dĩ nhiên cũng đã tổ chức ra những cái cuộc mà chống báng, như ví như cái cuộc biểu tình Ngũ Xã rồi đó.

NMH: Dạ, vẫn báo Thiết Thực, có phải không ạ. Dạ, như vậy tức là có chống về chính trị đấy, thực sự nhưng mà cuối cùng...

NNH: Có chống về chính trị đấy. Bởi vì, bởi vì sau khi mà Pháp trở lại miền Nam đó thì cái chiêu bài Cộng Sản xưng là đồng minh của Đồng Minh nó không còn hiệu lực nữa. Có lẽ là giai đoạn đầu khi mà Pháp chưa trở lại miền Nam đó thì Cộng Sản đưa ra chiêu bài là tôi là đồng minh với Đồng Minh, cho nên tôi cầm quyền thì dễ được nhìn nhận độc lập hơn đó. Thì cái chiêu bài đó đã không còn dùng được nữa khi mà Pháp đổ bộ và đánh vô miền Nam. Thành ra từ đó dân chúng họ cũng đã thức tỉnh, họ cũng đã liên kết với bên Quốc Gia họ chống lại, như là dân chúng mấy thành phố lớn. Đó, thành ra cái cuộc xung đột nó mạnh mẽ lắm.

NMH: Thế rồi từ đó, cuối cùng thì đến khoảng độ cuối tháng, về sau đến bao giờ thì các lực lượng kháng chiến quân sự võ trang của Đại Việt bị đánh bật ra ngoài?

NNH: Khoảng là khoảng chừng tháng 8, tháng 9 thì đã bị đánh bật ra hết rồi. Và theo tôi thấy thì người Pháp đó, mục đích của họ lúc đầu là họ bắt tay với Cộng Sản để họ tiêu

diệt mấy đoàn thể Quốc Gia. Sau đó rồi thì họ mới là họ trở mặt họ đánh Cộng Sản, lấy danh nghĩa chống Cộng để mà chinh phục lại Đông Dương.

NMH: Dạ, thế thì bây giờ các cái đảng phái, đảng Đại Việt trong đảng Đại Việt lúc bấy giờ thì chính sách ra làm sao? Bị đánh bật rồi thì bây giờ đã, tức là hết chưa?

NNH: Nói chung là thì là miền Nam Việt Nam đó, từ tháng 8, tháng 9 năm 45 đã không liên lạc được với trung ương. Bởi vì nó bị nổi lên, rồi gián đoạn không liên lạc được. Thành ra lúc đó, chúng tôi trong Nam chỉ được cái lệnh là miền Nam lực lượng còn yếu, cho nên phải lặn vào bóng tối để tranh đấu chống, chống là chống ngầm chứ không có chống một cách lộ liễu. Rồi sau đó thì chúng tôi mới nhận thấy là ở trong khu không thể làm được việc, thành ra phải về Thành. Do đó cho nên cái lượng...

NMH: Cái giai đoạn nào đó?

NNH: Cuối năm, khoảng năm 46 đó, 45, 46 thì anh em đã được lệnh là tốt hơn là nên về Thành, vì ở chiến khu, bởi trong khu không thể làm gì được, chúng tôi mới về Thành hoạt động lại.

NMH: Thế cái giai đoạn ông Hoàn về nước đó, là ông Hoàn về nước với cái Giải pháp Bảo Đại có phải không?

NNH: Dạ, thì anh Hoàn về nước là để mà chuẩn bị cho Giải pháp Bảo Đại đó.

NMH: Thì cái chủ trương đó có phải chủ trương của đảng Đại Việt không, có phải Giải pháp Bảo Đại là giải pháp Đại Việt?

NNH: Ít nhất là lúc đó thì ở miền Nam, tôi thì tôi nhắc lại là lúc đó không liên lạc được với miền Trung và miền Bắc, không biết là anh em ngoài đó tính như thế nào. Nhưng

mà khi mà anh Hoàn về đó thì xứ bộ miền Nam lúc đó anh Hưởng còn là Xứ trưởng. Anh Hưởng đã phân tích cho chúng tôi chấp nhận là Bảo Đại là giải pháp duy nhất có thể giải quyết vấn đề Việt Nam. Bởi vì nói là Cộng Sản cướp chính quyền rồi, mà vì Quốc Gia nhiều nhóm quá, nhóm nào đứng ra cũng không được chấp nhận, chỉ có Bảo Đại với tư cách là kế thừa nhà Nguyễn, đứng ra thương thuyết thì mới có danh chính ngôn thuận để mà thương thuyết với Pháp, để mà đại diện Quốc Gia. Vì thế cho nên có thể là xứ bộ miền Nam là một trong những xứ bộ đầu, một trong những đoàn thể chính trị đầu tiên chấp nhận Giải pháp Bảo Đại, để tranh đấu với Giải pháp Bảo Đại.

Nước Pháp chưa chấp nhận, Pháp chưa chấp nhận cho Nam Kỳ sáp nhập. Trường hợp đó, chúng tôi chủ trương như thế là bị Pháp bắt, Pháp đàn áp đó. Rồi sau đó Pháp mới chấp nhận là cho miền Nam sáp nhập với miền Trung và miền Bắc. Mấy anh em tụ hội lúc đầu thì anh Hoàn về đó, rồi mới giới thiệu người đại diện với lại là ông bác sĩ Trần Đình Quế. Lúc đó chúng tôi đi rải truyền đơn thì bị Pháp bắt, đánh cho dữ lắm. Lúc đó nó không chấp nhận cho miền Nam, Nam Kỳ sáp nhập vô, nó chỉ cho Bảo Đại là miền Trung, miền Bắc thôi.

Xin đọc tiếp tiếp phần 2

<https://usvietnam.uoregon.edu>